

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 09/2021/HSST
Ngày: 21 - 01 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức

Hội thẩm nhân dân: Bà H' Mơ Niê, ông Nguyễn Như Âm và Bà Bùi Thị Kim Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Long - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 104/2020/HSST ngày 03/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 04/01/2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Vĩnh V**, Tên gọi khác: Bọ; Sinh năm: 1989; Tại: Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn M, xã H, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Nguyễn Vĩnh S (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ: Ngô Thị D, sinh năm 1988; có 02 con, con lớn sinh năm 2008 con nhỏ sinh năm 2011; Hiện vợ và các con đều trú tại tại thôn M, xã H, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án; tiền sự: không

Nhân thân: Bản án số 56/2012/HSST ngày 22/02/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt Nguyễn Vĩnh V 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 14/9/2014 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống; Ngày 21/9/2016 bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đến năm 2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020 – có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vĩnh V: Ông Nguyễn Đức T – Luật sư Văn phòng Luật sư T. Địa chỉ: 129/5 Nguyễn Chí T, phường A, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk- có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :

- Chị Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn M, xã H, Tp. M, tỉnh Đắk Lắk – có mặt

- Người làm chứng:

1. Chị Ngô Thị D, sinh năm 1988 ; Địa chỉ ; Thôn M, xã H, Tp. M, tỉnh Đắk Lắk – (có mặt)

2. Bà Dương Thị H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn N, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn S, xã H, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt)

4. Bà Phan Thị Ánh H, sinh năm 1967; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện P, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt)

5. Ông Nguyễn Trọng D, sinh năm 1960 ; Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt)

6. Bà Đinh Thị H1, sinh năm 1981. Địa chỉ: 81A/7 đường Y, phường L, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt)

7. Anh Hồ Ngọc M, sinh năm 1970 và Anh Lê Văn M1, sinh năm 1990. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung của Bộ Công an; Địa chỉ: Xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk – (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ vào Bản cáo trạng số 112/CT-VKS-P1, ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/6/2020, Nguyễn Vĩnh V sử dụng số điện thoại 0978.873.473 liên lạc với một người phụ nữ V lưu trong danh bạ điện thoại là “E Ka”. V nói với người phụ nữ này là có chất ma túy để bán và hỏi người này có muốn mua không. Sau đó, V và người phụ nữ tiếp tục nhắn tin qua lại trao đổi việc mua bán chất ma túy. V và người phụ nữ thỏa thuận V sẽ bán cho người phụ nữ 01 lạng ma túy đá với giá 45.000.000 đồng và 01 cây ma túy Heroine với giá 45.000.000 đồng và hẹn gặp tại nhà nghỉ P, địa chỉ thôn S, xã H, thành phố M, tỉnh Đắk Lắk để giao dịch mua bán. Khoảng 14h00’ ngày 22/6/2020, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh biển số 47B1-9XX.XX mang theo ma túy đi vào bên trong nhà nghỉ P để bán ma túy cho người phụ nữ “E Ka”. Lúc này, Tổ công tác Công an xã H phát hiện dấu hiệu nghi vấn nên tiến hành bám sát V để kiểm tra. Khi V đứng trước phòng 06 của nhà nghỉ để chờ vợ là Ngô Thị D ra mở cửa thì Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, Vĩnh chống đối nên bị khống chế. Lúc này, từ trong người của V rơi ra 01 chiếc khẩu trang màu xanh bên trong có 01 gói nylon màu xanh chứa 02 gói nylon màu trắng trong đó 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 01 gói nylon chứa chất rắn dạng cục màu trắng. Công an xã H đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối

với Nguyễn Vĩnh V, tạm giữ niêm phong toàn bộ số tang vật nêu trên, ngoài ra còn tạm giữ của V 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen gắn sim 0978.873.XXX và sim số 0333.910.XXX, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh, biển số 47B1-9XX.XX và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Vĩnh V.

Ngày 22/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Vĩnh V tại thôn M, xã H, thành phố M phát hiện, tạm giữ 01 cân tiểu ly hình hộp chữ nhật, dạng gấp, vỏ bằng nhựa, in chữ Manlloro, 01 chai nhựa màu trắng gắn 01 ống nhựa màu trắng, gắn 01 ống thủy tinh màu trắng (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá); 02 gói nylon màu trắng đã qua sử dụng, nhiều mảnh giấy bạc hình vuông chưa qua sử dụng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Ngô Thị D (vợ Nguyễn Vĩnh V) 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei 1: 861083047641497, số Imei 2:861083047641489 gắn 02 sim số 0328.436.xxx và số 0862305xxx, tạm giữ của Dương Thị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 1: 354402/10/007367/5, số Imei 2: 354403/10/007367/3 gắn sim số 0815.112.xxx để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận giám định số 566/GĐMT-PC09 ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng cục màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 37,7711 gam, loại Heroine.Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 99,3395 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận số 874/KLGD-PC09 ngày 22/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trích xuất, khôi phục được dữ liệu (nhật ký cuộc gọi, tin nhắn SMS) trên điện thoại, thẻ sim trong khoảng thời gian từ ngày 19/6/2020 đến ngày 23/6/2020 thu được: Điện thoại nhãn hiệu OPPO, có số Imei 1: 869035041646239, Imei 2: 86903504164221 có: 61 nhật ký cuộc gọi (50 cuộc gọi đến, 11 cuộc gọi đi), 18 tin nhắn SMS (14 tin nhắn đến, 4 tin nhắn đi). 01 sim có in ký tự “4G VIETTEL” và hàng số “8984048008822426117” và 01 sim có in ký tự “4G VIETTEL” và hàng số “8984048000056837807” không có dữ liệu.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Vĩnh V không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào ngày 22/6/2020 tại nhà nghỉ P. Bị cáo khai rằng số ma túy rơi ra từ người bị cáo là do công an nhét vào người bị cáo.

Quá trình điều tra còn xác định: Vào khoảng 06h00' ngày 26/02/2020, Lê Văn M điều khiển xe mô tô biển số 48E1-09x.xx đến nhà Hồ Ngọc M1 tại thôn 1M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông rủ M góp tiền đi mua chất ma túy loại Heroine để sử dụng. Trước khi đi thì M1 gọi điện thoại vào số 0978.873.xxx của Nguyễn Vĩnh V hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì V đồng ý. M1 điều khiển xe

mô tô biển số 48E1-09x.xx chở Mến đi đến nhà tại thôn M, xã H, thành phố M để gặp V mua ma túy. Khi đến nơi thì cả M1 và M đều gọi “B ơi, B ơi” (B là tên gọi khác của V) thì V đi ra công, M1 đưa cho V 200.000 đồng, V nhận tiền rồi đưa cho M1 01 gói giấy bạc bên trong có chất ma túy loại Heroine. M1 đưa gói chất ma túy cho M cất vào túi áo khoác của Mến rồi M1 và M đi tìm mua bơm kim tiêm để sử dụng. Khi M1 và M đi đến thôn T, xã H, thành phố M thì bị Công an xã H phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất rắn màu trắng. Quá trình điều tra, Nguyễn Vĩnh V thừa nhận hành vi bán chất ma túy cho Lê Văn M1 và Hồ Ngọc M như lời khai của M1 và M.

Tại bản kết luận giám định số 174/GĐMT-PC09 ngày 03/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1042 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số 112/CT-VKS-P1, ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố Bị cáo Nguyễn Vĩnh V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015;

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Vĩnh V khai nhận số ma túy rơi ra từ trong người bị cáo khi công an khám xét người là của bị cáo. Nhưng bị cáo nại rằng số ma túy này bị cáo được người khác nhờ bị cáo giao cho người phụ nữ tên H. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung lịch sử cuộc gọi, tin nhắn thoại từ số thuê bao di động bị cáo liên lạc, trao đổi nội dung mua bán ma túy với H do đó có đủ cơ sở khẳng định đây là số ma túy của bị cáo mua để bán lại cho người khác để thu lợi bất chính. Đối với hành vi bị cáo bán 0,1042 gam, loại Heroine cho Hồ Ngọc M và Lê Văn M1 vào ngày 26/02/2020 thì bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người đúng tội.

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Vĩnh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Lê Văn M1 và Hồ Ngọc M và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận số ma túy mà bị cáo bị bắt quả tang vào ngày 22/6/2020 là của bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh V 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về tang vật của vụ án: Kiểm sát viên đề nghị căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định gồm 37,1976 gam ma túy loại Heroine và 97,8593 gam loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 hộp giấy màu trắng, quần băng keo trong, bên ngoài hộp đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và có chữ ký của Đồng Sỹ N, Lê Khắc N.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly dạng hộp, vỏ bằng nhựa, màu đỏ trắng, in chữ Manlloro, 01 chai nhựa màu trắng gắn 01 ống nhựa màu trắng, gắn 01 ống thủy tinh màu trắng (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá); 02 gói nylon màu trắng đã qua sử dụng, nhiều mảnh giấy bạc hình vuông chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại số 0978.873.xxx và sim số 0333.910.xxx là phương tiện bị can sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số Imei 1: 869035041646239, Imei 2: 86903504164221 là phương tiện bị can sử dụng vào việc phạm tội.

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Vĩnh V 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Vĩnh V, không liên quan đến việc phạm tội.

Đề nghị trả lại cho chị Ngô Thị D 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei 1: 861083047641497, số Imei 2: 861083047641489 gắn 02 sim số 0328436xxx và số 0862305xxx; trả lại cho chị Dương Thị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 1: 354402/10/007367/5, số Imei 2: 354403/10/007367/3 gắn sim số 0815112959.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh, biển số 47B1-93x.xx, số khung RLCS5C6H0FY139563, số máy 5C6H139572 là tài sản của chị Nguyễn Thị Kim Q cho bị cáo Nguyễn Vĩnh V mượn, việc bị cáo V sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội chị Q không biết nên đề nghị trả lại cho chị Quang nhận quản lý, sử dụng.

Luật sư Nguyễn Đức T bào chữa cho bị cáo cho rằng: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Vĩnh V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản đúng như diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện. Về nhân thân gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn và đang mắc bệnh hiểm nghèo. Do đó đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo có thời gian cải tạo tốt và có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng và chữa bệnh.

Bị cáo V đồng ý với lời bào chữa của luật sư, bị cáo không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn công khai, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vĩnh V, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vĩnh V thừa nhận hành vi bán 0,1042 gam ma túy, loại Heroine cho Hồ Ngọc M và Lê Văn M1 vào ngày 26/02/2020 nhưng không thừa nhận hành vi phạm tội mà cơ quan công an bắt quả tang ngày 22/6/2020 của mình và cho rằng số ma túy 37,7711 gam, loại Heroine và 99,3395 gam, loại Methamphetamine mà cơ quan công an thu giữ được khi khám xét người bị cáo là do bị cáo được người không rõ nhân thân lai lịch nhờ giao cho người khác. Nhưng bị cáo không có chứng cứ gì để chứng minh số ma túy trên của người khác nhờ bị cáo đi giao do vậy khẳng định số ma túy trên là của bị cáo và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy này. Đồng thời, căn cứ vào Biên bản về việc bắt người phạm tội quả tang, bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo; lời khai của vợ bị cáo là chị Ngô Thị D tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của người tố giác hành vi của bị cáo, lời khai của các nhân chứng khác thì có đủ căn cứ pháp lý vững chắc để kết luận bị cáo Nguyễn Vĩnh V tàng trữ 37,7711 gam, loại Heroine và 99,3395 gam, loại Methamphetamine để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Vĩnh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS 2015 là hoàn toàn đúng với Cáo trạng đã truy tố.

Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a) ...

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 100 gam trở lên;

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng cho sức khỏe con người là nguyên nhân lây truyền các căn bệnh xã hội nguy hiểm như HIV, AIDS. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác như giết người, cướp tài sản...nên cần xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung .

Bị cáo là người có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy. Song do ý thức xem thường pháp luật và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 37,7711 gam loại Heroine và 99,3395 gam loại Methamphetamine để thu lợi bất chính .

Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Vĩnh V là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã từng bị xử phạt về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và áp dụng biện pháp bắt buộc cai nghiện, xong bị cáo vẫn không lấy đó là bài học kinh nghiệm để cải sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Nguyễn Vĩnh V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 và “Mua bán chất ma túy có trọng lượng từ 100 gam trở lên” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy 37,1976 gam loại Heroine và 97,8593 gam loại Methamphetamine ngày 26/02/2020. Tuy nhiên tại phiên tòa Bị cáo V đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình vào ngày 26/02/2020 và cơ bản thừa nhận việc thực hiện hành vi ngày 22/6/2020, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm 37,1976 gam loại Heroine và 97,8593 gam loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 hộp giấy màu trắng, quấn băng keo trong, bên ngoài hộp đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và có chữ ký của Đồng Sỹ N, Lê Khắc Ng là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cân tiểu ly dạng hộp, vỏ bằng nhựa, màu đỏ trắng, in chữ Manlloro, 01 chai nhựa màu trắng gắn 01 ống nhựa màu trắng, gắn 01 ống thủy tinh màu trắng (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá); 02 gói nylon màu trắng đã qua

sử dụng, nhiều mảnh giấy bạc hình vuông chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 sim điện thoại số 0978.873.xxx và sim số 0333.910.xxx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số Imei 1: 869035041646239, Imei 2: 86903504164221 của bị cáo là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước .

- Đối với giấy tờ tùy thân là 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Vĩnh V, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei 1: 861083047641497, số Imei 2: 861083047641489 gắn 02 sim số 0328436xxx và số 0862305xxx là tài sản của chị Ngô Thị D; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 1: 354402/10/007367/5, số Imei 2: 354403/10/007367/3 gắn sim số 0815112xxx là tài sản của Dương Thị H mà cơ quan điều tra tạm giữ để phục vụ điều tra nên cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh, biển số 47B1-93x.xx, số khung RLCS5C6H0FY139563, số máy 5C6H139572 là tài sản của chị Nguyễn Thị Kim Q cho bị cáo mượn, việc bị cáo V sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc phạm tội chị Q không biết nên cần trả lại cho chủ sở hữu quản lý, sử dụng là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vĩnh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vĩnh V (B) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vĩnh V (B) **20 (Hai mươi) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 22/6/2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định gồm 37,1976 gam ma túy loại Heroine và 97,8593 gam loại Methamphetamine và bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 hộp giấy màu trắng, quấn băng keo trong, bên ngoài hộp đóng dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và có chữ ký của Đồng Sỹ N, Lê Khắc N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly dạng hộp, vỏ bằng nhựa, màu đỏ trắng, in chữ Manlloro, 01 chai nhựa màu trắng gắn 01 ống nhựa màu trắng, gắn 01 ống thủy tinh màu trắng (bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá); 02 gói nylon màu trắng đã

qua sử dụng, nhiều mảnh giấy bạc hình vuông chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại số 0978.873.xxx và sim số 0333.910.xxx là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen, số Imei 1: 869035041646239, Imei 2: 86903504164221.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Vĩnh V 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Vĩnh V.

- Trả lại cho chị Ngô Thị D 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng, số Imei 1: 861083047641497, số Imei 2: 861083047641489 gắn 02 sim số 0328436xxx và số 0862305xxx; Trả lại cho chị Dương Thị H 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imei 1: 354402/10/007367/5, số Imei 2: 354403/10/007367/3 gắn sim số 0815112xxx.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim Q 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng xanh, biển số 47B1-93x.xx, số khung RLCS5C6H0FY139563, số máy 5C6H139572.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/11/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk với Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Vĩnh V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (2 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THA.DS tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THA.HS CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- ...;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhung